

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KS
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 06/2020/HS-ST
Ngày 29 tháng 10 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dền Chá Xì

Ông Và Bá Cải

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lao May N**; tên gọi khác: Lao Văn MN;

Sinh ngày 15/10/1987 tại xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản Y, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lao Văn B (Đã chết) và bà Lo Thị D; vợ; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 17/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An kết án 2 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 30/4/2016; bị cáo Lao May N bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2020 đến nay, hiện đang tạm giam; Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Moong PD, sinh năm 1978; Nơi cư trú: bản H1, xã BL, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 142/CT-VKS-HS ngày 08/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị cáo Lao May N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lao May N đã thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Khoảng 09 giờ, ngày 20/8/2020, Lao May N đi đến bản P, xã T, huyện QP, tỉnh Nghệ An, thì gặp một người đàn ông tên P, Lao May N đã mua của người đàn ông đó 01 (một) cục ma túy heroine với số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). Mua được ma túy thì Lao May N quay về nhà, khi về đến nhà Lao May N chia số ma túy mua được thành 04 (Bốn) gói nhỏ để sử dụng dần, Lao May N đã sử dụng hết 01 (một) gói, còn lại 03 (ba) gói. Đến khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 21/8/2020 khi Lao May N đang ở nhà của chị Lô Thị H, tại bản X, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện KS, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang thu giữ của Lao May N 01 (một) bao kim tiêm, bên trong chứa 03 (Ba) gói chất bột màu trắng (nghĩ là heroine) gói bằng giấy có chữ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 17 giờ, ngày 21/8/2020 đã xác định: Chất màu trắng (nghĩ là heroine) thu giữ của bị cáo Lao May N có khối lượng 0,1 (không phải một gam):

Kết luận giám định số 1217/KL-PC09(MT) ngày 26/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của bị cáo Lao May N gửi tới giám định là ma túy heroine.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lao May N mức án tù từ 13 (Mười ba) đến 17 (Mười bảy) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo

trạng truy tố. Như vậy đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 21/8/2020 tại bản X, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An, bị cáo Lao May N bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất dấu trái phép 0,1 gam (Không phải một gam) ma túy heroine nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến kinh tế - xã hội, sức khỏe con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép, hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo Lao May N đã từng bị kết án về tội ma túy, mặc dù tính đến thời điểm phạm tội lần này đã được xóa án tích nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật, không lấy lần bị kết án trước làm bài học cho mình để tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội, do đó cần xử lý bị cáo Lao May N nghiêm minh trước pháp luật, tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra và nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thu nhập chủ yếu từ nương rẫy nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông tên P đã bán ma túy cho bị cáo Lao May N. Quá trình điều tra, chưa xác định được lai lịch, danh tính nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy heroine thu giữ của bị cáo Lao May N, sau khi trích mẫu gửi giám định số còn lại là 0,05 gam (không phải không năm gam). Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lao May N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lao May N 15 (Mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 21/8/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Lao May N, bên trong chứa 0,05 (Không phẩy không năm gam) gam heroine. Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 15 phút, ngày 08/10/2020.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lao May N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc